

LUẬN ÁN TIẾN SĨ XÃ HỘI HỌC
NGUYỄN HOÀNG BẢO TRẦN. *Cuộc sống của những bà mẹ công nhân đơn thân ở các khu công nghiệp nhìn từ góc độ chính sách xã hội* (Nghiên cứu trường hợp khu công nghiệp Sóng Thần tỉnh Bình Dương)

Chuyên ngành: Xã hội học

Mã số: 9310301

Những năm gần đây, trong bối cảnh công nghiệp hóa, do yêu cầu và tính chất công việc, nhiều nhà máy xí nghiệp chỉ tuyển lao động nữ, dẫn tới tình trạng tập trung quá nhiều lao động nữ trong một địa bàn làm việc. Cùng với cường độ và thời gian làm việc căng thẳng, nhiều nữ công nhân khó tìm được bạn đời, nhưng vẫn muốn có con. Mặt khác, do nhu cầu quan hệ tình cảm nam nữ, nhiều nữ công nhân có quan hệ tình dục ngoài hôn nhân. Bên cạnh đó là tình trạng ly hôn ở nhiều cặp vợ chồng công nhân trẻ tuổi. Thực tế này tạo nên những nhóm phụ nữ đơn thân nuôi con một mình, thường được gọi là “phụ nữ đơn thân nuôi con” hay “bà mẹ đơn thân”. Ở tỉnh Bình Dương - nơi tập trung nhiều khu công nghiệp, trong đó có khu công nghiệp Sóng Thần, theo khảo sát từ các cấp công đoàn, hiện có 2.584 nữ công nhân đơn thân nuôi con nhỏ. Đề tài luận án có ý nghĩa thực tiễn sâu sắc khi vấn đề nữ công nhân làm mẹ đơn thân nuôi con một mình đang trở nên phổ biến ở các khu công nghiệp hiện nay, không còn lẻ tẻ, ngẫu nhiên như trước.

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Danh mục tài liệu tham khảo và Chương 1 (*Tổng quan tình hình nghiên cứu*), nội dung chính của Luận án được trình bày trong 3 chương (từ Chương 2 đến Chương 4).

Chương 2: Cơ sở lý luận và thực tiễn của đề tài

“Mẹ đơn thân” hay “bà mẹ đơn thân”, hoặc “phụ nữ đơn thân” là khái niệm đã được một số tác giả sử dụng trong nhiều nghiên cứu. Ở Luận án này, khái niệm “bà mẹ công nhân đơn thân” đề cập tới những người nữ công nhân vì những lý do khác nhau hiện tại đang nuôi con một mình, làm việc tại các khu công nghiệp.

Phác họa cuộc sống của các bà mẹ công nhân đơn thân, Luận án tập trung vào hai khía cạnh là đời sống vật chất và đời sống tinh thần. Đời sống vật chất được xem xét qua những điều kiện mà họ tổ chức hoạt động sống bao gồm: thu nhập, chi tiêu; việc làm; nhà ở, đồ dùng sinh hoạt, đồ trang trí có giá trị vật chất... Còn đời sống tinh thần được xem xét ở khía cạnh các hoạt động ngoài giờ làm việc của họ như: thời gian nghỉ ngơi, nội dung và thời lượng tham gia các hoạt động vui chơi giải trí, các hoạt động thăm viếng gia đình, bạn bè và những người thân hay các hoạt động hỗ trợ lẫn nhau về tinh thần.

Chương 3: Chân dung xã hội và cuộc sống của bà mẹ công nhân đơn thân

Với số lượng mẫu khảo sát là 150 bà mẹ công nhân đơn thân tại tỉnh Bình Dương, về đặc điểm nhân khẩu xã hội, kết quả khảo sát cho thấy, nhóm từ 26-35 tuổi chiếm số lượng nhiều nhất với 51,3%, hai nhóm tuổi còn lại chiếm số lượng gần tương đương nhau là từ 19-25 tuổi (21,5%) và từ 36 tuổi trở lên (27,3%). Trình độ học vấn của các bà mẹ đơn thân khá thấp, nhóm trung học cơ sở và trung học phổ thông chiếm tỷ lệ đông đảo và tương đương nhau (đều 47,3%), một số chỉ có trình độ tiểu học (5,4%). Trình độ chuyên môn của họ cũng khá thấp, chủ yếu là lao động giản đơn được tuyển dụng vào doanh nghiệp và được tham gia đào tạo trước khi làm việc. Có đến 35,3% chưa qua các lớp

đào tạo nghề, có 43,3% công nhân đã được đào tạo nghề tại doanh nghiệp; điều đáng quan tâm là số có trình độ chuyên môn từ trung cấp trở lên rất ít (6,7% trung cấp, 3,3% cao đẳng, 11,3% đại học).

Trong số những bà mẹ công nhân đơn thân được khảo sát, 65% số bà mẹ có 1 con; 33% có 2 con, chỉ 2% có 3 con, không có trường hợp nào có từ 4 con trở lên. Phần lớn con cái của họ còn ở độ tuổi khá nhỏ (86,7% trong số họ có con dưới 6 tuổi), điều này tất yếu sẽ ảnh hưởng lớn đến cuộc sống vật chất, tinh thần của bản thân họ, bởi giai đoạn con cái nhỏ, các bà mẹ sẽ phải dành nhiều thời gian hơn cũng như chi phí nhiều hơn cho các khoản học phí gửi con, tiền sữa, thuốc thang khi con ốm, v.v...

Về lý do của việc đơn thân nuôi con, những người phụ nữ xác nhận tình trạng đơn thân do có con ngoài hôn nhân chiếm tỷ lệ cao nhất (47,3%); tiếp theo là nhóm đã ly hôn hoặc ly thân (30,7%); bên cạnh đó một số người xác nhận rằng họ không sống chung với chồng nhưng không nói rõ lý do (15,3%); các trường hợp còn lại chiếm 6,7%. Những dữ liệu định tính cũng cho thấy có khoảng 1/3 số bà mẹ đơn thân tại khu vực khảo sát đã từng kết hôn nhưng sau đó ly hôn hoặc ly thân, tuy vậy, hầu hết các bà mẹ này đều không được người chồng hỗ trợ nuôi con.

96,3% trong số các bà mẹ công nhân đơn thân được ký hợp đồng lao động với doanh nghiệp. Song đa số họ không xác định được mình đã ký loại hợp đồng nào (70,7%), tức không nắm được mình ký hợp đồng dài hạn hay ngắn hạn. Đây là biểu hiện rõ nhất cho những thiệt thòi của họ khi trình độ học vấn thấp.

Thu nhập phổ biến của các bà mẹ công nhân đơn thân dao động trong khoảng từ 5-10 triệu đồng mỗi tháng. Thực tế lương tháng trung bình của họ đa số chỉ ở mức

7,5 triệu. Số người có mức lương trên 10 triệu đồng chưa tới 1/10 số người được khảo sát. Để có thể nuôi con, chăm sóc về y tế, sức khỏe và học hành cho con cái của họ thì mức lương này hoàn toàn không đủ, họ phải trông chờ vào khoản thu nhập thêm từ tăng ca. Nhưng nghịch lý ở chỗ, nếu phải chăm sóc con mà không tăng ca được thì thu nhập sẽ thấp, còn nếu đi làm tăng ca thì không ai chăm sóc con cho họ, trong khi gửi con đi nhà trẻ thì lại thêm một khoản chi nữa mà thu nhập của họ khó có thể cân đối. Điều đó cũng có nghĩa, đời sống vật chất của họ tương đối khó khăn về mọi mặt (nhà ở, tiếp cận dịch vụ y tế, chăm sóc dinh dưỡng và tiếp cận giáo dục cho con cái,...).

Ngoài những khó khăn về vật chất, đời sống văn hóa, tinh thần của các bà mẹ công nhân đơn thân cũng hết sức thiếu thốn. Giờ làm việc và tăng ca tại các nhà máy đã chiếm hết thời gian trong ngày cũng như cả tuần của họ. Họ hầu như ít có cơ hội tiếp cận với phim ảnh, sách báo, các sân chơi và các hình thức giải trí khác. Thời gian rảnh rỗi mỗi ngày của nữ công nhân là mẹ đơn thân khá ít, 74% số người được hỏi mỗi ngày chỉ có dưới 1 giờ là thời gian rảnh rỗi; 19,3% có từ 1 đến 3 giờ và 6,7% có trên 3 giờ. Từ đó có thể thấy con cái của những nữ công nhân nuôi con một mình này gặp rất nhiều thiệt thòi khi thiếu vắng thời gian được mẹ chăm sóc trong khi đã thiếu vắng tình cảm của cha.

Khi chấp nhận hoàn cảnh, những người mẹ đơn thân đã rất nỗ lực vượt qua những thách thức để nuôi con. Tuy không được hỗ trợ về mặt vật chất nhưng họ cũng ít nhiều được hỗ trợ về mặt tinh thần. Kết quả khảo sát định tính cho thấy, nhiều người trong số họ chia sẻ rằng họ không ngại khi không có chồng mà có con, vì xung quanh họ cũng có nhiều người như vậy, rằng họ thấy xã hội hiện nay cũng không quá khắt khe với việc

nuôi con một mình. Bên cạnh đó, họ cũng nhận được nhiều sự chia sẻ, thông cảm hơn từ những người xung quanh. Tuy nhiên, ở chiều ngược lại, mặc dù các quan niệm, dư luận xã hội đối với bà mẹ đơn thân không còn khắc nghiệt như trước đây, nhưng nhiều bà mẹ đơn thân dù sống trong xã hội hiện đại vẫn bị dư luận có cái nhìn không mấy thiện cảm. Kết quả khảo sát định tính cho thấy, hầu hết trong số họ đều cảm nhận được điều này. Ngoài ra, mức độ giao tiếp bạn bè, giao tiếp cộng đồng xã hội nơi cư trú của họ cũng khá ít, và việc liên lạc thăm hỏi người thân, gia đình, họ hàng ở quê hương... cũng không thường xuyên.

Chương 4: Các yếu tố chi phối cuộc sống của những bà mẹ công nhân đơn thân ở khu công nghiệp Sóng Thần tỉnh Bình Dương

Kết quả khảo sát cho thấy, các yếu tố chi phối cuộc sống của những bà mẹ công nhân đơn thân ở khu công nghiệp Sóng Thần tỉnh Bình Dương hiện nay bao gồm: các yếu tố cá nhân, hoàn cảnh gia đình, nhóm yếu tố thuộc về chính sách của Nhà nước, địa phương cũng như hệ thống tổ chức công đoàn và chính sách của doanh nghiệp đối với công nhân nói chung, công nhân là mẹ đơn thân nói riêng.

Kết quả khảo sát chỉ ra các đặc điểm cá nhân của bà mẹ công nhân đơn thân như trình độ học vấn thấp, sự thiếu hiểu biết, nhận thức hạn chế, thu nhập thấp, thời gian làm việc nhiều... đang chi phối rất lớn đến việc sắp xếp cuộc sống, đời sống vật chất và tinh thần của họ cũng như con cái họ. Họ thiếu thốn và gặp nhiều khó khăn trong tiếp cận và hòa nhập xã hội ở địa phương sở tại. Các yếu tố khách quan cũng chi phối cuộc sống của các bà mẹ công nhân đơn thân. Cụ thể là, các cấp chính quyền, ban, ngành, đoàn thể và doanh nghiệp chưa thực sự quan tâm hỗ trợ họ về việc làm cũng

như phúc lợi xã hội cho gia đình họ. Hiện nay đã có nhiều chính sách nhằm tạo điều kiện làm việc, cuộc sống thuận lợi cho công nhân, nhưng chưa có một chính sách riêng dành cho đối tượng bà mẹ công nhân đơn thân, chưa có ưu tiên cho đối tượng này về việc làm, thu nhập, nhà ở, y tế, giáo dục cho họ và con cái họ. Nhiều doanh nghiệp và tổ chức công đoàn chưa thực sự quan tâm đảm bảo cuộc sống cho công nhân nói chung cũng như nhóm công nhân là các bà mẹ đơn thân nói riêng.

Trên cơ sở phân tích cuộc sống của các bà mẹ đơn thân là công nhân ở khu công nghiệp Sóng Thần tỉnh Bình Dương, Luận án đưa ra một số khuyến nghị sau: Đối với chính quyền địa phương: Cần có văn bản cụ thể trong hỗ trợ nhóm đối tượng này về việc làm, nhà ở, các dịch vụ y tế, giáo dục; Dành nguồn quỹ hỗ trợ họ vay không lãi suất để học nghề, nâng cao trình độ chuyên môn nhằm có nhiều cơ hội hơn trong việc làm, tăng thu nhập;... Đối với tổ chức công đoàn: Vận động các tổ chức tín dụng có chính sách phù hợp hỗ trợ cho bà mẹ công nhân đơn thân được vay tín chấp không lãi suất để giải quyết một phần khó khăn trong cuộc sống hay mua nhà ở xã hội; Tuyên truyền, định hướng cho công nhân trẻ về cuộc sống hôn nhân gia đình, về sức khỏe sinh sản;... Đối với doanh nghiệp: Có trách nhiệm hơn trong việc thực hiện các chính sách đối với người lao động, ưu tiên về việc làm, thời gian làm việc và các phúc lợi cho công nhân là mẹ đơn thân; Ưu tiên cho công nhân là mẹ đơn thân được gửi con tại nhà trẻ của doanh nghiệp nếu có hoặc hỗ trợ tiền gửi trẻ;...

Luận án được bảo vệ thành công tại Hội đồng chấm luận án cấp học viện, họp tại Học viện Khoa học xã hội (Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam) tháng 3/2020.

HOÀI PHÚC
giới thiệu